

Số: 161/BC-STP

Tuyên Quang, ngày 16 tháng 8 năm 2018

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Tư pháp năm 2018**

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Sở Tư pháp đã phổ biến, quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động 08 văn bản<sup>1</sup>; tham gia ý kiến vào 08 dự thảo văn bản<sup>2</sup>; xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 15/12/2016 của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017; Kế hoạch số 41/KH-STP ngày 06/12/2017 của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018, ban hành Văn bản số 30/STP-PBGDPL ngày 12/01/2017 về việc đề nghị chỉnh sửa phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành; Công văn số 108/STP-PBGDPL ngày 21/02/2017 về việc đơn đốc chỉnh sửa phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành; công văn số 116/STP-PBGDPL ngày 08/02/2018 đề nghị Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp hỗ trợ tạo lập hòm thư điện tử theo tên miền moj.gov.vn; văn bản số 381/STP-PBGDPL ngày 02/5/2018 về việc kết nối thông tin với phần mềm Quản

---

<sup>1</sup> (1) Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020; (2) Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 27/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2018; (3) Kế hoạch số 41/KH-STP ngày 06/12/2017 của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018; (4) Công văn số 198/STT-TT ngày 27/4/2018 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc cảnh báo lỗ hổng an toàn thông tin hệ quản trị nội dung Drupal; (5) Thông báo số 122-TB/HND ngày 04/5/2018 của Hội Nông dân tỉnh Tuyên Quang về việc đưa vào sử dụng Trang thông tin điện tử Hội Nông dân tỉnh Tuyên Quang; (06) Quyết định số 101/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của UBND tỉnh Tuyên Quang về Ban hành bảng mã định danh các cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang tham gia trao đổi văn bản điện tử thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành; (07) Thông báo số 27/TB-CAT-PA81 ngày 02/01/2018 của Công an tỉnh Tuyên Quang về việc phát hiện các sản phẩm máy tính xách tay của hãng HP bị cài cắm mã độc trước khi xuất xưởng; (8) Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 15/12/2016 của Sở Tư pháp về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017.

<sup>2</sup> (1) Công văn số 149/STP-PBGDPL ngày 01/3/2018 của Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Tuyên Quang; (2) Công văn số 190/STP-PBGDPL ngày 09/3/2018 của Sở tư pháp về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Quyết định ban hành mã định danh các cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang; (3) Công văn số 192/STP-PBGDPL ngày 19/3/2018 của Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến vào dự thảo đề xuất định hướng về CNTT và truyền thông trong xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh; (4) Công văn số 222/STP-PBGDPL ngày 28/3/2018 của Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Đề án Trang thông tin điện tử chuyên ngành về đầu giá tài sản; (5) Công văn số 426/STP-PBGDPL ngày 14/5/2018 của Sở Tư pháp về việc tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang (giai đoạn 2018-2022); (6) Công văn số 245/STP-PBGDPL ngày 7/4/2017 v/v tham gia ý kiến về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thực hiện năm 2017; (7) Công văn số /STP-PBGDPL ngày .../6/2017 v/v tham gia ý kiến vào dự thảo Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tuyên Quang; (8) Công văn số /STP-PBGDPL ngày .../7/2017 v/v tham gia ý kiến vào dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ

lý lý lịch tư pháp; cung cấp số liệu về mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng CNTT-TT tỉnh Tuyên Quang năm 2017, 2018; đăng ký nhu cầu thuê các dịch vụ phần mềm...

## **2. Tình hình xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch, quy chế về ứng dụng công nghệ thông tin**

- Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2016 - 2020, Sở Tư pháp đã tiến hành thuê các dịch vụ công nghệ thông tin như: Phần mềm Hộ tịch (hotich.vn), Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (stptuyenquang.vnptioffice.vn), Hosting và Domain của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, ban hành Kế hoạch số 15/KH-STP ngày 05/4/2018 về triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu Công chứng.

- Sở Tư pháp đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 47/KH-STP ngày 15/12/2016 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017 (đã hoàn thành 100% Kế hoạch); Kế hoạch số 41/KH-STP ngày 06/12/2017 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018, đến thời điểm hiện tại đã triển khai được trên 80% nội dung kế hoạch đề ra (Cơ sở dữ liệu Công chứng đang trong quá trình lựa chọn nhà thầu).

## **3. Tình hình ứng dụng Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành**

Sở Tư pháp tổ chức tập huấn cho 100% công chức, viên chức, người lao động, 7/7 Phòng Tư pháp và đưa vào sử dụng phần mềm Quản lý văn bản và điều hành do VNPT Tuyên Quang cung cấp; đã cấp 62 tài khoản trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (trong đó có 07 tài khoản cấp cho Phòng Tư pháp các huyện, thành phố); áp dụng chu trình xử lý văn bản đi/đến của phần mềm đối với tất cả các vai (văn thư, chuyên viên, lãnh đạo phòng, lãnh đạo cơ quan), tính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/6/2018 đã xử lý 8.092 văn bản đến, 9.427 văn bản đi trên Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành (trừ văn bản mật), trao đổi 12.949 văn bản điện tử với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; trao đổi 7.997 thông tin điều hành; đưa vào sử dụng chữ ký số chuyên dùng đối với 100% văn bản phát hành của Sở Tư pháp và văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh Tuyên Quang trước khi được cập nhật lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật (vbpl.vn).

## **4. Tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và ứng dụng Hệ thống Một cửa điện tử**

Thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp đã xây dựng và đưa vào sử dụng 88 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (trong đó có: 53 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 35 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4) tại địa chỉ *dichvucong.tuyenquang.gov.vn*, tăng 49 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 so với Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tính từ ngày 01/01/2017 đến ngày 30/6/2018 đã có 3.199/3.693 hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến (đạt 86,62%), giải quyết 3.199 hồ sơ (đạt tỷ lệ 100%), trong đó có 3.165 hồ sơ được giải quyết trước hạn và đúng hạn (chiếm tỷ lệ 98,93%), 34 hồ sơ quá hạn (chiếm tỷ lệ 1,06%).

Các dịch vụ công trực tuyến của Sở Tư pháp triển khai được đặt đường link ngay trên Trang chủ của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với người dân, tổ chức khi có nhu cầu giải quyết thủ tục hành chính (đã đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Thông tư số 32/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm khả năng truy cập thuận tiện đối với Trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước).

Thực hiện Quyết định số 841/QĐ-UBND, ngày 29/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện và không thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang, Sở Tư pháp đã ký hợp đồng với Bưu điện tỉnh Tuyên Quang triển khai dịch vụ tiếp nhận/ trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích. Kết quả, từ 01/01/2017 đến 30/6/2018 có 03/147 (chiếm tỷ lệ 2,04%) thủ tục hành chính phát sinh hồ sơ với 567/3.640 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính (chiếm tỷ lệ 15,6%, trong đó có: 285/3.640 hồ sơ được trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích theo hợp đồng và thỏa thuận hợp tác giữa Sở Tư pháp - Bưu điện tỉnh Tuyên Quang, đạt 7,8%; 282/3.640 hồ sơ được tiếp nhận thông qua dịch vụ bưu chính công ích dưới hình thức chuyển phát nhanh, Bưu chính Viettel, chiếm 7,75%).

## **5. Tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử**

Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp đã được nâng cấp, cập nhật thông tin thường xuyên và duy trì hoạt động có hiệu quả, đã đăng tải 1.516 tin, bài, ảnh, văn bản (bao gồm: 171 tin, bài, ảnh; 1.345 văn bản) phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin của cá nhân, tổ chức với trên 200.000 lượt truy cập; tiếp nhận và trả lời 12 câu hỏi của Công dân gửi đến Ban Biên tập Trang thông tin điện tử; cung cấp 147 dịch vụ công trực tuyến (59 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 53 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 35 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4); từ ngày 01/01/2017 đến 30/6/2018 đã cập nhật mới, cập nhật lại (ký số và cập nhật lại các văn bản chưa được ký số) 818 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Tuyên Quang thuộc Cơ sở dữ liệu Quốc gia về văn bản pháp luật; đảm bảo các quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử theo quy định của Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

## **6. Tình hình sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ**

- Tổng số hòm thư được cấp: 64
- Tổng số hòm thư thường xuyên sử dụng: 01
- 100% công chức, viên chức Sở Tư pháp sử dụng thư điện tử trong trao đổi công việc (đa số sử dụng các dịch vụ thư điện tử công cộng như: Gmail, Outlook... do hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh không đáp ứng được yêu cầu trao đổi thông tin với các cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh, với các hệ thống thư điện tử khác).
- Số lượng văn bản trao đổi qua hòm thư điện tử của Sở Tư pháp: 864 văn bản.

- Sở Tư pháp đã trao đổi 525 thông tin lý lịch tư pháp với Trung tâm lý lịch tư pháp Quốc gia và 62 Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố thông qua hệ thống thư moj.gov.vn do Bộ Tư pháp cung cấp.

## **7. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

Tình hình triển khai và thực hiện Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 21/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang:

- Các biện pháp chung bảo đảm an toàn, an ninh thông tin: Sở Tư pháp đã bố trí 01 công chức chuyên trách có trình độ Đại học phụ trách công nghệ thông tin và chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin của Sở; hàng năm thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin như: bật chức năng tường lửa của tất cả các thiết bị có kết nối internet, cài đặt phần mềm quét virus có bản quyền trên 100% máy tính, thường xuyên cập nhật các bản vá lỗi của phần mềm, cập nhật hệ điều hành, rà soát các lỗ hổng bảo mật trong hệ thống mạng nội bộ của cơ quan và theo khuyến cáo của các cơ quan chuyên môn; bố trí 01 máy tính không kết nối mạng để soạn thảo, lưu trữ các văn bản mật.

- Các biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn, an ninh thông tin: hệ thống mạng nội bộ của Sở Tư pháp hiện nay được cấu hình mạng ngang hàng (per to per) do máy chủ được trang cấp cho đơn vị có cấu hình thấp (Xeon X3430 2.4GHz/ 2GB RAM/ 250GB HDD), hệ điều hành quá cũ (Windows Server 2003) nên không triển khai được được mô hình Client/Server và triển khai các biện pháp bảo mật cao hơn.

- Việc quản lý tài khoản của các hệ thống thông tin và hệ thống mạng không dây: Sở Tư pháp đã cấp 71 tài khoản người dùng trên Hệ thống quản lý văn bản và Điều hành (trong đó: 62 tài khoản đang hoạt động, 09 tài khoản đã đóng); 01 tài khoản trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, các tài khoản người dùng khi công chức, viên chức không còn làm việc tại Sở Tư pháp đều được đóng lại và gỡ bỏ tất cả các quyền truy cập vào hệ thống thông tin của Sở; hệ thống mạng không dây được cấu hình đầy đủ các tham số như: tên, mật khẩu, đồng thời bật chức năng bảo mật WPA2-AES, phân tách thành lớp IP riêng nhằm đảm bảo các thiết bị khi truy cập vào hệ thống mạng không dây không truy cập được vào các lớp mạng của hệ thống mạng nội bộ.

- Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp được sao lưu định kỳ 01 lần/ tuần bằng ổ cứng gắn ngoài.

## **8. Hạ tầng công nghệ thông tin**

- Hiện nay, Sở Tư pháp có 02 máy chủ, 27 máy tính để bàn (đảm bảo tỷ lệ 01 máy tính/ 01 công chức), 07 máy tính xách tay; có 26 máy tính được kết nối với mạng internet thông qua mạng LAN và mạng không dây (01 máy không kết nối mạng vì lý do an ninh) để phục vụ công việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Tư pháp, 100% máy tính được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền; Sở Tư pháp đã kết nối với mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh, tuy nhiên hiện nay mới chỉ phục vụ cho hệ thống hội nghị truyền hình.

- Năm 2017, Sở Tư pháp đã được tình trạng bị 01 Hệ thống hội nghị truyền hình, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại Sở chưa tổ chức hội nghị trực tuyến thông qua hệ thống này.

## **10. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong việc ứng dụng công nghệ thông tin**

100% công chức, viên chức Sở Tư pháp thành thạo các kỹ năng về tin học văn phòng, sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên dùng của ngành Tư pháp cũng như các phần mềm mã nguồn mở thông dụng như: trình duyệt web Fire Fox, Google Chrome, bộ gõ Unikey. Năm 2017 và 6 tháng đầu năm 2018, công chức viên chức, người lao động Sở Tư pháp đã tham gia 05 buổi tập huấn (03 buổi tập huấn phần mềm quản lý văn bản và điều hành, 02 buổi về dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử) nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những mặt làm được**

- Sở Tư pháp đã thường xuyên phổ biến, quán triệt tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Sở về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước; triển khai nhanh và áp dụng triệt để, có hiệu quả các phần mềm vào giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân như: Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành, Phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp, áp dụng chữ ký số chuyên dùng; Trang thông tin điện tử Sở..., Fanpage của Sở Tư pháp trên mạng xã hội Facebook; nhóm Zalo, đặc biệt Sở Tư pháp đã tận dụng được thế mạnh của mạng xã hội khi chính thức thiết lập nhóm trên mạng xã hội Facebook để kết nối trực tiếp tới công chức làm công tác Tư pháp - Hộ tịch tại 141 xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh, kịp thời nắm bắt những vướng mắc, khó khăn trong công tác, từ đó trao đổi, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cơ sở.

- Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp đã tiếp cận được số lượng lớn người truy cập thường xuyên (trên 11.000 lượt người truy cập/ tháng); công chức viên chức, người lao động Sở Tư pháp thường xuyên truy cập vào Hệ thống Quản lý văn bản và Điều hành (ít nhất 2 lần/ ngày) để xử lý công việc, từ 01/01/2017 đến 30/6/2018 đã có trên 20.000 lượt truy cập giúp việc tiếp cận văn bản, thông tin điều hành được kịp thời, tiết kiệm thời gian, chi phí in ấn tài liệu, tiết kiệm ngân sách nhà nước.

- Với hạ tầng kỹ thuật của mạng nội bộ còn nhiều hạn chế, tuy nhiên Sở Tư pháp đã bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đối với các thông tin trao đổi trên môi trường mạng, không để xảy ra vụ việc mất an toàn thông tin, lộ lọt bí mật nhà nước.

### **2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân**

- Hệ thống mạng LAN của Sở Tư pháp đã được đầu tư, lắp đặt từ những năm 2000, toàn bộ hệ thống chỉ còn 05 nút mạng hoạt động, các nút mạng bị hỏng phải kéo dây ngoài trời làm mất mỹ quan và không đảm bảo an toàn trong quá trình sử dụng; mạng nội bộ (LAN) của cơ quan không có thiết bị tường lửa chuyên

dùng, không có thiết bị phát hiện xâm nhập trái phép và phòng chống tấn công mạng; một máy chủ đã bị hỏng, máy còn hoạt động thì cấu hình thấp, không triển khai được mô hình mạng Client/Server và các biện pháp bảo mật cao hơn nên chưa đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Nguyên nhân: không có kinh phí cho việc nâng cấp, thay thế các thiết bị công nghệ thông tin, trong khi định mức chi thường xuyên thấp.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề nghị tỉnh trang cấp máy chủ cấu hình cao để đáp ứng yêu cầu triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin; lắp đặt lại mạng LAN; cấp kinh phí ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm cho Sở Tư pháp để thực hiện việc nâng cấp, thay thế các thiết bị bị hỏng, hao mòn trong quá trình sử dụng và triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin của ngành Tư pháp.

- Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh: đưa phần mềm một cửa, một cửa liên thông điện tử vào sử dụng thống nhất trong toàn tỉnh; kết nối hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh với Hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương (NGSP) để Sở Tư pháp và người dân có thể khai thác, sử dụng được phần mềm Quản lý lý lịch tư pháp trên hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh; khắc phục các tồn tại, hạn chế của Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh để phục vụ yêu cầu trao đổi công việc.

Trên đây là Báo cáo tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Tư pháp năm 2018./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở TTTT;
- Lãnh đạo Sở; | (báo cáo)
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, PBGDPL. (Đ.Thành-03)

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Thị Thục**